

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
QUÂN KHU 9**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-PT
Ngày 02-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ QUÂN KHU 9

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- + Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Trần Quốc Tài.
- + Các Thẩm phán: Đại tá Cao Văn Hồ.

Thượng tá Lê Minh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Đại úy Quách Hữu Nghị, Cán bộ Tòa án quân sự Quân khu 9.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Bộ đội Biên phòng tham gia phiên tòa: Thiếu tá Nguyễn Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Quân khu 9, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLHS-PT ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Lê Minh Q do có kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9.

- Bị cáo kháng cáo: Lê Minh Q; tên gọi khác: không; sinh ngày 01/01/1977, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án: không; tiền sự: ngày 17/11/2021, bị Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế T xử phạt vi phạm hành chính 02 lần về hành vi xâm hại sức khỏe người khác và tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác, chưa nộp phạt; nhân thân: chưa bị xét xử, ngoài 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính chưa thi hành, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật nào khác; bị tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 18/9/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Thị Thu H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 13/9/2022, Tổ công tác Số 2 của Chốt phòng, chống dịch covid-19, Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế T gồm các quân nhân: Trần Đình H (Tổ trưởng), Nguyễn Hữu Đ, Đặng Văn L và Trần Đình V tổ chức tuần tra từ khu vực Mốc 238 đến Mốc 239. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực Mốc 238.3, Tổ công tác phát hiện một đôi tượng đang vận chuyển hàng hóa trái phép từ Campuchia về Việt Nam nên truy đuổi. Đôi tượng bị truy đuổi chạy đến nhà Lê Minh Q, ném hàng hóa vào nhà rồi tiếp tục bỏ chạy. Tổ công tác tổ chức cảnh giới xung quanh và gọi điện về Đồn Biên phòng xin hỗ trợ. Khoảng 06 giờ cùng ngày, lực lượng chi viện đến, Tổ công tác liên hệ gặp bà Nguyễn Thị Thu H, là vợ của Lê Minh Q để vận động bà H giao nộp hàng hóa vi phạm. Cùng lúc đó, Lê Minh Q vừa đi thăm ruộng về, sợ bị phát hiện hàng lậu trong nhà nên đã cầm một cái xẻng đe dọa không cho lực lượng Biên phòng vào nhà. Quân nhân Nguyễn Hữu Đ nắm cán xẻng giữ lại và giải thích là Tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu và vận động bà H tự nguyện giao nộp hàng hóa vi phạm. Lê Minh Q không chấp hành và dùng hai tay đẩy xẻng ra phía trước làm lưỡi xẻng trúng vào cổ quân nhân Đ gây ra 02 vết trầy xước da. Đ hô lên “ông Q chống người thi hành công vụ” thì Trần Đoàn K cùng một số quân nhân khác và bà H giằng được xẻng từ tay Q. Quá trình giằng co, K bị va quệt làm trầy xước da ngón tay cái bên phải.

Sau đó, Q cầm 02 con dao đi lên gác nhà và không cho lực lượng Biên phòng vào khám xét, ném các bao hàng hóa vi phạm qua hàng rào ra khỏi nhà và tiếp tục không cho ai lại gần. Lực lượng Biên phòng phối hợp với Công an xã T tiếp tục vận động, giải thích nhưng Q vẫn không chấp hành. Một lúc sau, bà H lên lấy 02 con dao ném xuống nền nhà thì Q cầm chai rượu đưa lên miệng và đe dọa nếu lực lượng Biên phòng xông lên thì Q sẽ uống thuốc sâu tự tử. Sau khi được vận động, giải thích, Q cho một cán bộ công an lên kiểm tra. Trong lúc Q mất cảnh giác, cán bộ công an đã khống chế và bắt giữ Q. Quá trình kiểm tra, lực lượng chức năng đã thu giữ các hàng hóa gồm: 300 bao thuốc lá hiệu JET, 200 bao thuốc lá hiệu HERO, 200 bao thuốc lá hiệu NELSON, 192 hộp sữa nước hiệu con gấu, 10 chai VIM tẩy bồn cầu. Tất cả hàng hóa đều không rõ nguồn gốc xuất xứ. Ngoài ra, lực lượng chức năng còn thu giữ 01 cái xẻng, 02 con dao và một xe mô tô biển kiểm soát 66L8-18...

Quân nhân Nguyễn Hữu Đ và Trần Đoàn K từ chối giám định tỷ lệ thương tật, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9 đã quyết định:

- Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 18/9/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 14/6/2023, bị cáo Lê Minh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh Q thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm; xác định nội dung kháng cáo là xin hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì gia đình đang rất khó khăn; nơi ở hiện tại là đất ở nhờ, chủ đất yêu cầu trả lại; các con còn nhỏ trong độ tuổi đi học. Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình và ăn năn, hối cải.

Người làm chứng Nguyễn Thị Thu H khai: Bà có mua hàng hóa nhập lậu từ Campuchia về cất giữ tại nhà để bán kiếm lợi. Khi lực lượng chức năng đến kiểm tra và yêu cầu giao nộp hàng hóa thì bị cáo Lê Minh Q có hành vi sử dụng xẻng, dao, dọa uống thuốc độc không cho lực lượng chức năng vào nhà kiểm tra thu giữ hàng hóa nhập lậu.

Quan điểm của Viện kiểm sát quân sự Bộ đội Biên phòng:

- Về tội danh:

Bị cáo Lê Minh Q biết rõ vợ là Nguyễn Thị Thu H có mua hàng hóa nhập lậu từ Campuchia về đang cất giữ trong nhà. Khi lực lượng chức năng tới vận động giao nộp hàng hóa nhập lậu, Q đã có hành vi dùng xẻng, dao đe dọa, chống đối, ngăn cản không cho lực lượng chức năng kiểm tra, thu giữ hàng hóa nhập lậu. Quá trình chống đối đã làm cho quân nhân Nguyễn Hữu Đ bị 02 vết trầy xước da vùng cổ, quân nhân Trần Đoàn K bị 01 vết trầy xước da ngón tay cái bên phải. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”. Tòa án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Minh Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

- Về mức hình phạt:

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương, cản trở hoạt động thực thi công vụ của lực lượng phòng, chống buôn lậu. Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp.

Bị cáo Lê Minh Q có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính (01 lần về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, 01 lần về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng) nhưng chưa thi hành. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, bị cáo Lê Minh Q không đủ điều kiện được hưởng án treo. Tòa án sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là đúng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q là hợp lệ, trong thời hạn luật định.

[2] Bị cáo thừa nhận đã có hành vi sử dụng xẻng, dao, dọa uống thuốc độc chống đối không cho lực lượng chức năng vào nhà kiểm tra thu giữ hàng hóa nhập lậu. Hành vi của bị cáo đã cản trở việc thực thi nhiệm vụ của lực lượng chức năng, gây tổn thương cho người thi hành công vụ nên đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”. Tòa án sơ thẩm kết án bị cáo Lê Minh Q về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo

Bị cáo Lê Minh Q có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính (01 lần về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, 01 lần về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác) nhưng chưa thi hành. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, bị cáo Lê Minh Q không đủ điều kiện được hưởng án treo. Tòa án sơ thẩm không cho bị cáo Lê Minh Q hưởng án treo là đúng. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lý do bị cáo nêu ra để xin được hưởng án treo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã được Tòa án sơ thẩm áp dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với lý do gia đình đang gặp khó khăn về nhà ở, các con còn nhỏ trong độ tuổi đi học không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Chính vì lý do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9.

- Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Minh Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm c khoản 3 Điều 260; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh Q, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/9/2022 đến ngày 18/9/2022.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lê Minh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (02/8/2023)./.

Nơi nhận:

- VKSQS BDBP (01);
- Cơ quan THAHS QK9 (02);
- Cơ quan ĐTHS KV3 BDBP (01);
- VKSQS KV2 BDBP (01);
- TAQSKV QK9 (03);
- Bị cáo Lê Minh Q (01);
- Phòng Thi hành án QK9 (01)
- Lưu HSPA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trung tá Trần Quốc Tài